

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo,
viên chức quản lý thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, viên chức quản lý thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định số 1400/QĐ-BHXH ngày 01/12/2009 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn cán bộ quản lý thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Quyết định số 174/QĐ-BHXH ngày 07/02/2013 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ quản lý các phòng chuyên môn và Bảo hiểm xã hội cấp huyện thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Quyết định số 805/QĐ-BHXH ngày 23/7/2013 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc sửa đổi Tiết b Điểm 2.4 Khoản 2 Mục B Quy định về tiêu chuẩn cán bộ quản lý hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1400/QĐ-BHXH ngày 01/12/2009 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Quyết định số 305/QĐ-BHXH ngày 29/02/2016 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam Quy định về tiêu chuẩn chức danh Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng Tổ Nghiệp vụ thuộc Bảo hiểm xã hội huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *TM*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- HĐQL (để b/c);
- TGD, các Phó TGD;
- Lưu VT, TCCB (10b). *TM*


TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Minh

QUY ĐỊNH

VỀ TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CÔNG CHỨC LÃNH ĐẠO, VIÊN CHỨC QUẢN LÝ THUỘC HỆ THỐNG BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1808/QĐ-BHXH
ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VIII) về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Kết luận số 37-KL/TW ngày 02/02/2009 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chiến lược cán bộ từ nay đến năm 2020 và Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Căn cứ Quyết định số 286-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế đánh giá cán bộ, công chức; Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Ban Chấp hành Trung ương quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Căn cứ Quy chế Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo ban hành kèm theo Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/2/2003 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật về kế toán hiện hành: Luật Kế toán năm 2015, Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán ..., Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định tiêu chuẩn đối với chức danh công chức lãnh đạo, viên chức quản lý và chức danh kế toán trưởng thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Chương I.

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm các chức danh công chức lãnh đạo, viên chức quản lý và chức danh kế toán trưởng thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam từ Trung ương đến địa phương.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Tại Cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở Trung ương bao gồm:

- Chức danh Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng; Trưởng ban, Phó Trưởng ban; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng; Viện trưởng, Phó Viện trưởng; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng quản lý BHXH Việt Nam; Giám đốc, Phó Giám đốc các Ban quản lý dự án,... (sau đây gọi chung là Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng đơn vị trực thuộc).

- Chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa thuộc các đơn vị trực thuộc, Thư ký tòa soạn Báo Bảo hiểm xã hội, Tạp chí Bảo hiểm xã hội (sau đây gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc đơn vị trực thuộc).

b) Tại Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bao gồm:

- Chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh).

- Chức danh Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh (sau đây gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng nghiệp vụ).

- Chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện).

- Chức danh Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng Tổ nghiệp vụ thuộc Bảo hiểm xã hội huyện.

c) Chức danh kế toán trưởng đơn vị kế toán các cấp thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Chương II.

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CHUNG

Điều 2. Tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống.

1. Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.

2. Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

3. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm. Có ý thức tổ chức kỷ luật. Trung thực, gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm.

4. Có đạo đức, trách nhiệm, năng lực và động cơ đúng đắn; Thực sự tiên phong, gương mẫu, có tác phong dân chủ, khoa học, có khả năng tập hợp quần chúng, đoàn kết cán bộ; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

Điều 3. Tiêu chuẩn về hiểu biết.

1. Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị; nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

2. Có năng lực dự báo và định hướng sự phát triển, tổng kết thực tiễn, tham gia xây dựng đường lối, chính sách, pháp luật; thuyết phục và tổ chức nhân dân thực hiện.

3. Nắm vững các văn bản pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, về chuyên môn, chuyên ngành được phân công phụ trách.

4. Nắm vững mục tiêu, đối tượng quản lý, chủ trương, định hướng của Ngành để vận dụng vào lĩnh vực công tác được giao hoặc công việc được phân công phụ trách.

5. Hiểu biết tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, đối ngoại của đất nước và địa phương liên quan đến lĩnh vực công tác.

6. Có kiến thức về khoa học lãnh đạo và quản lý; có kinh nghiệm tổ chức và xử lý nghiệp vụ; có kiến thức khoa học, công nghệ cần thiết liên quan.

Điều 4. Điều kiện bổ nhiệm.

1. Tuổi bổ nhiệm: Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam, 50 tuổi đối với nữ. Riêng chức danh Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng Tổ nghiệp vụ tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 50 tuổi đối với nam, 45 tuổi đối với nữ.

Trường hợp cán bộ đã giữ chức vụ do nhu cầu điều động và bổ nhiệm chức vụ mới tương đương thì không hạn chế về độ tuổi.

2. Trong quy hoạch chức danh bổ nhiệm hoặc tương đương với chức danh bổ nhiệm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Riêng chức danh Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng Tổ nghiệp vụ thuộc Bảo hiểm xã hội huyện không nhất thiết phải xây dựng quy hoạch, khi bổ nhiệm ưu tiên sử dụng cán bộ quy hoạch chức danh Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 10 Mục 2 Chương III Quy định này.

3. Có 03 năm liên tiếp gần nhất được xếp loại công chức, viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

4. Không trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật hoặc trong thời gian thi hành kỷ luật.

5. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chương III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ

Mục 1 CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ TẠI CƠ QUAN BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Điều 5. Chức danh Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng đơn vị trực thuộc.

1. Trình độ.

a) Chuyên môn nghiệp vụ:

Có trình độ đại học hệ chính quy trở lên thuộc các chuyên ngành đào tạo phù hợp chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của Ngành như bảo hiểm xã hội, lao động tiền lương, quản trị nhân lực, tài chính, kinh tế, kế toán, luật, hành chính công, y, dược, công nghệ thông tin... (sau đây gọi chung là chuyên ngành phù hợp).

Trường hợp trình độ đại học hệ không chính quy, chỉ xem xét đối với cán bộ từ 45 tuổi trở lên và phải có bằng tốt nghiệp sau đại học chuyên ngành phù hợp. Đối với cấp trưởng phải được đánh giá có năng lực nổi trội, uy tín, tín nhiệm cao trong nguồn cán bộ chung của ngành.

Riêng đối với Tổng biên tập Báo, Tạp chí yêu cầu có trình độ đại học chuyên ngành báo chí.

b) Lý luận chính trị: Có trình độ cao cấp lý luận chính trị.

c) Quản lý Nhà nước:

- Thủ trưởng yêu cầu có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình ngạch chuyên viên cao cấp.

- Phó Thủ trưởng yêu cầu có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình ngạch chuyên viên chính trở lên.

d) Ngoại ngữ, tin học.

- Biết ít nhất một ngoại ngữ thông dụng trình độ tương đương tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ ngạch chuyên viên chính.

- Sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác (Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng theo tiêu chuẩn trình độ tin học ngạch chuyên viên).

2. Năng lực.

a) Có năng lực quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

b) Có năng lực tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển Ngành.

c) Có khả năng nghiên cứu xây dựng các văn bản pháp quy hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc nghiên cứu xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp quy, các chế độ chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

d) Có khả năng tổng kết thực tiễn để tham mưu giúp Lãnh đạo Ngành hoạch định chiến lược quản lý vĩ mô; dự báo, định hướng, xây dựng quy hoạch, kế hoạch ngắn hạn, dài hạn và đề ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của đơn vị và phục vụ cho hoạt động chung của ngành.

đ) Có khả năng tham gia biên soạn tài liệu tập huấn, giảng dạy, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức bồi dưỡng, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm cho cấp dưới.

e) Có khả năng thực hiện chức trách, nhiệm vụ quy định đối với ngạch chuyên viên chính trở lên và chức trách, nhiệm vụ quy định đối với Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và các chức vụ tương đương ở các cơ quan thuộc Chính phủ.

g) Có khả năng tập hợp cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị; được cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị tín nhiệm.

3. Điều kiện.

a) Có thâm niên công tác ít nhất 10 năm đối với chức danh Thủ trưởng, 08 năm đối với chức danh Phó Thủ trưởng (không kể thời gian tập sự), trong đó có thâm niên công tác trong Ngành ít nhất 03 năm. Trường hợp tăng cường cán bộ từ ngoài Ngành thì không tính thâm niên công tác trong Ngành.

b) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, không vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị.

Điều 6. Chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc đơn vị trực thuộc.

1. Trình độ.

a) Chuyên môn nghiệp vụ: Có trình độ đại học hệ chính quy trở lên thuộc các chuyên ngành phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Trường hợp trình độ đại học hệ không chính quy, chỉ xem xét đối với cán bộ từ 45 tuổi trở lên và phải có bằng tốt nghiệp sau đại học chuyên ngành phù hợp, được đánh giá có năng lực nổi trội, uy tín, tín nhiệm cao.

b) Quản lý Nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình ngạch chuyên viên trở lên.

c) Ngoại ngữ, tin học:

- Biết ít nhất một ngoại ngữ thông dụng trình độ tương đương tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ ngạch chuyên viên.

- Sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác (Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng theo tiêu chuẩn trình độ tin học ngạch chuyên viên).

2. Năng lực.

a) Có năng lực quản lý, điều hành các hoạt động của phòng nghiệp vụ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Có khả năng tham mưu giúp thủ trưởng đơn vị xây dựng các văn bản pháp quy, phối hợp với các cơ quan chức năng nghiên cứu xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp quy về lĩnh vực được phân công đảm nhiệm và các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

c) Có khả năng soạn thảo và xử lý văn bản; tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của phòng và xây dựng, đề xuất các chương trình, dự án, kế hoạch hoạt động, các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của phòng và cho hoạt động chung của toàn đơn vị.

d) Có khả năng tập hợp cán bộ, công chức, viên chức thuộc phòng, được cán bộ, công chức, viên chức tín nhiệm.

3. Điều kiện.

a) Có thâm niên công tác trong Ngành ít nhất 03 năm không kể thời gian tập sự. Trường hợp tăng cường cán bộ từ ngoài Ngành thì không tính thâm niên công tác trong Ngành.

b) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, không vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị.

c) Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên trở lên.

Mục 2.

CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH

Điều 7. Chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh.

1. Trình độ.

a) Chuyên môn nghiệp vụ:

Có trình độ đại học hệ chính quy trở lên thuộc chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Ngành.

Trường hợp trình độ đại học hệ không chính quy, chỉ xem xét đối với cán bộ từ 45 tuổi trở lên và phải có bằng tốt nghiệp sau đại học chuyên ngành phù hợp, đối với chức danh Giám đốc phải được đánh giá có năng lực nổi trội, uy tín, tín nhiệm cao trong nguồn cán bộ chung của ngành.

b) Lý luận chính trị: Có trình độ cao cấp lý luận chính trị.

c) Quản lý Nhà nước:

- Giám đốc yêu cầu có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình ngạch chuyên viên cao cấp.

- Phó Giám đốc yêu cầu có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình ngạch chuyên viên chính trở lên.

d) Ngoại ngữ, tin học:

- Biết ít nhất một ngoại ngữ thông dụng trình độ tương đương tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ ngạch chuyên viên chính.

- Sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác (Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng theo tiêu chuẩn trình độ tin học ngạch chuyên viên).

2. Năng lực.

a) Có năng lực quản lý, điều hành các hoạt động của Bảo hiểm xã hội tỉnh; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

b) Có năng lực tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại địa phương.

c) Có khả năng dự báo, định hướng, xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển ngắn hạn, dài hạn và đề ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của Bảo hiểm xã hội tỉnh và phục vụ cho hoạt động chung của Ngành.

d) Có khả năng tổng kết thực tiễn đề kiến nghị với Bảo hiểm xã hội Việt Nam, với các cơ quan chức năng khác sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp quy, các chế độ chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; có khả năng tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của Bảo hiểm xã hội tỉnh.

đ) Có khả năng thực hiện chức trách, nhiệm vụ quy định đối với ngạch chuyên viên chính trở lên.

e) Có khả năng tập hợp công chức, viên chức thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh; được công chức, viên chức tín nhiệm.

3. Điều kiện.

a) Có thâm niên công tác ít nhất 10 năm đối với chức danh Giám đốc, 08 năm đối với chức danh Phó Giám đốc (không kể thời gian tập sự), trong đó có thâm niên công tác trong Ngành ít nhất 03 năm. Trường hợp tăng cường cán bộ từ ngoài Ngành thì không tính thâm niên công tác trong Ngành.

b) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, không vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị.

Điều 8. Chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng nghiệp vụ.

1. Trình độ.

a) Chuyên môn, nghiệp vụ: Có trình độ đại học hệ chính quy thuộc các chuyên ngành phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Trường hợp trình độ đại học hệ không chính quy, chỉ xem xét đối với cán bộ từ 40 tuổi trở lên, trưởng phòng phải có bằng tốt nghiệp sau đại học chuyên ngành phù hợp.

b) Quản lý Nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình ngạch chuyên viên trở lên.

c) Ngoại ngữ, tin học:

- Biết ít nhất một ngoại ngữ thông dụng trình độ tương đương tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ ngạch chuyên viên. Đối với các tỉnh có đông đồng bào dân tộc thiểu số, khuyến khích học và sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số phục vụ công tác.

- Sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác (Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng theo tiêu chuẩn trình độ tin học ngạch chuyên viên).

2. Năng lực.

a) Có năng lực quản lý, điều hành hoạt động của Phòng nghiệp vụ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Có khả năng soạn thảo và xử lý văn bản; nghiên cứu, đề xuất và tham mưu giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh xây dựng các văn bản hướng dẫn; xây dựng, đề xuất các chương trình, kế hoạch hoạt động, các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của Phòng và hoạt động chung của Bảo hiểm xã hội tỉnh.

c) Có khả năng đánh giá tổng kết thực tiễn, dự báo tình hình để tham mưu giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh trong việc phối hợp với các cơ quan chức năng nghiên cứu xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp quy về lĩnh vực được phân công.

d) Có khả năng quy tụ cán bộ, công chức, viên chức; được cán bộ, công chức, viên chức tín nhiệm.

3. Điều kiện.

a) Có thâm niên công tác trong Ngành ít nhất 03 năm không kể thời gian tập sự. Trường hợp tăng cường cán bộ từ ngoài Ngành thì không tính thâm niên công tác trong Ngành.

b) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, không vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị.

c) Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên trở lên.

Điều 9. Chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện.

1. Trình độ.

a) Chuyên môn nghiệp vụ: Có trình độ đại học hệ chính quy thuộc các chuyên ngành phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Trường hợp trình độ đại học hệ không chính quy, chỉ xem xét đối với cán bộ từ 40 tuổi trở lên, Giám đốc phải có bằng tốt nghiệp sau đại học chuyên ngành phù hợp.

b) Quản lý Nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình ngạch chuyên viên trở lên.

c) Tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác (Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng theo tiêu chuẩn trình độ tin học ngạch chuyên viên).

2. Năng lực.

a) Có năng lực quản lý, điều hành hoạt động của Bảo hiểm xã hội huyện trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Có khả năng soạn thảo và xử lý văn bản; xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động của Bảo hiểm xã hội huyện.

c) Có khả năng tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của Bảo hiểm xã hội huyện; đúc rút kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất, thực hiện các giải pháp về công tác quản lý, thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn.

d) Có khả năng quy tụ cán bộ, được cán bộ, công chức, viên chức tín nhiệm.

3. Điều kiện.

a) Có thâm niên công tác trong Ngành ít nhất 03 năm không kể thời gian tập sự. Trường hợp cá biệt do tăng cường cán bộ từ ngoài Ngành thì không tính thâm niên công tác trong Ngành.

b) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, không vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị.

c) Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên trở lên.

Điều 10. Chức danh Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng Tổ nghiệp vụ thuộc Bảo hiểm xã hội huyện

1. Trình độ.

a) Chuyên môn nghiệp vụ: Có trình độ đại học hệ chính quy hoặc trên đại học thuộc các chuyên ngành phù hợp.

b) Quản lý Nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình ngạch chuyên viên trở lên.

c) Tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác (Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng theo tiêu chuẩn trình độ tin học ngạch chuyên viên).

2. Năng lực.

a) Có khả năng xây dựng các kế hoạch hoạt động của Tổ nghiệp vụ và tổ chức triển khai các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của Tổ nghiệp vụ.

b) Có khả năng tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của Tổ nghiệp vụ; đúc rút kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất, thực hiện các giải pháp về nhiệm vụ được giao.

c) Có khả năng bao quát công việc, phân công, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức chuyên môn, được công chức, viên chức tín nhiệm.

3. Điều kiện.

a) Có thâm niên công tác trong Ngành ít nhất 02 năm không kể thời gian tập sự, trong đó có ít nhất 01 năm công tác trong lĩnh vực chuyên môn quản lý.

b) Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên trở lên.

Chương IV.

TIÊU CHUẨN CHỨC DANH KẾ TOÁN TRƯỞNG TRONG CÁC ĐƠN VỊ KẾ TOÁN THUỘC HỆ THỐNG BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Điều 11. Chức danh kế toán trưởng được áp dụng trong tất cả các đơn vị kế toán thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam, bao gồm:

1. *Đơn vị kế toán cấp I:* Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. *Đơn vị kế toán cấp II:* Bảo hiểm xã hội tỉnh.

3. *Đơn vị kế toán cấp III:*

- Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Bảo hiểm xã hội huyện.

Các đơn vị có thực hiện công việc kế toán, lập báo cáo tài chính theo quy định của Luật Kế toán đều phải bố trí người làm kế toán trưởng.

Điều 12. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh kế toán trưởng.

1. Tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ:

- Đối với đơn vị kế toán cấp I và cấp II: Có trình độ đại học trở lên chuyên ngành tài chính, kế toán, kiểm toán và phải có thời gian công tác thực tế về kế toán ít nhất là 02 năm.

- Đối với đơn vị kế toán cấp III:

+ Kế toán trưởng của các đơn vị kế toán thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Có trình độ đại học trở lên chuyên ngành tài chính, kế toán, kiểm toán và phải có thời gian công tác thực tế về kế toán ít nhất là 02 năm.

+ Kế toán trưởng của Bảo hiểm xã hội huyện: Có trình độ trung cấp trở lên chuyên ngành tài chính, kế toán, kiểm toán và phải có thời gian công tác thực tế về kế toán ít nhất là 03 năm đối với trường hợp có trình độ trung cấp, cao đẳng, ít nhất là 02 năm đối với trường hợp có trình độ đại học trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng theo quy định tại Thông tư 199/2011/TT-BTC ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện việc tổ chức bồi dưỡng và cấp Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng.

2. Điều kiện:

a) Có thâm niên công tác trong Ngành ít nhất 05 năm đối với kế toán trưởng cấp I, II và 03 năm đối với kế toán trưởng cấp III không kể thời gian tập sự. Trường hợp tăng cường cán bộ từ ngoài Ngành thì không tính thâm niên làm việc trong Ngành.

b) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng; không thuộc các đối tượng những người không được làm kế toán quy định tại Điều 52 của Luật Kế toán hiện hành.

Điều 13. Phụ trách kế toán.

- Các đơn vị kế toán chưa bổ nhiệm ngay được kế toán trưởng thì bố trí người phụ trách kế toán.

- Người được bố trí phụ trách kế toán phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện như đối với kế toán trưởng quy định tại Điều 12 Quy định này.

Chương IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Một số quy định khác:

1. Các trường hợp ưu tiên trong xem xét đề bạt, bổ nhiệm:

- Cán bộ tốt nghiệp đại học hệ chính quy các trường: Đại học Kinh tế quốc dân, Đại học ngoại thương, Học viện tài chính, Học viện ngân hàng, Đại học Y, Đại học Dược, Đại học Luật.

- Cán bộ tốt nghiệp loại khá, giỏi, xuất sắc đại học hệ chính quy, chuyên ngành phù hợp.

- Cán bộ đã có thời gian công tác thực tiễn ở cấp cơ sở.

- Công chức, viên chức là nữ.

- Công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số.

- Có trình độ nghe, nói tốt tiếng Anh.

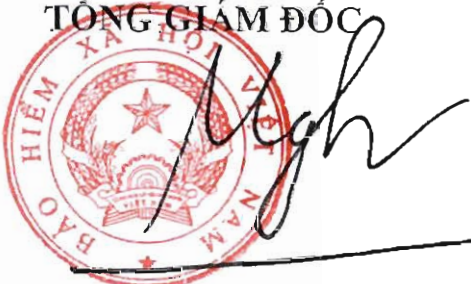
2. Đối với chức danh Thủ trưởng đơn vị trực thuộc và Giám đốc BHXH tỉnh, nếu tại chỗ không có nguồn cán bộ tốt nghiệp đại học hệ chính quy, xem xét nguồn cán bộ trong quy hoạch chức danh tương đương trong cân đối chung của ngành trước khi xem xét nguồn cán bộ tại chỗ. Đáp ứng yêu cầu về luân chuyển, đào tạo cán bộ, đồng thời thực hiện phương châm “mở” và “động” trong quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ quản lý.

3. Đối với cán bộ người dân tộc thiểu số, các vùng thực sự khó khăn về nguồn cán bộ như các huyện vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo... hoặc những trường hợp đặc biệt khác thì Ban cán sự đảng, Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể.

Điều 15. Thủ trưởng các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm:

1. Tổ chức quán triệt cho công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nắm vững Quy định này để phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện.

2. Trên cơ sở quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý đã được phê duyệt, các đơn vị lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển để đảm bảo tiêu chuẩn khi cấp có thẩm quyền xem xét và làm quy trình đề bạt, bổ nhiệm. / *nm*

TỔNG GIÁM ĐỐC


Nguyễn Thị Minh